TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUAN SƠN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 07/2018/HS-ST
Ngày 26 tháng 9 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Hữu Văn
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Nhạn
Ông Nguyễn Trọng Quân

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Đặng Minh Tuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quan Sơn.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2018;

Đối với bị cáo: Hà Văn S, sinh ngày 08 tháng 8 năm 1995 tại xã S L, huyện QS, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Bản B, xã S L, huyện Q S, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn C và bà Hà Thị X; chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Năm 2013 bị xử lý hành chính về hành vi cố ý gây thương tích, bị cáo vẫn chưa chấp hành; Bị tạm giữ ngày 30/01/2018 đến ngày 02/02/2018 được trả tự do. Bị bắt tạm giam từ ngày 11/5/2018 cho đến nay; có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Vi Văn L, sinh ngày 19/7/1993, nơi cư trú: Bản P, xã SL, huyện Q S, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt (Có lý do).

2. Anh Lương VT, sinh ngày 03/6/1995, nơi cư trú: Bản B, xã TT, huyện Q S, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Lộc VQ, sinh ngày 05/5/2000, nơi cư trú: Bản B, xã SĐ, huyện QS, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

2. Anh Vi VT, sinh ngày 04/6/1996, nơi cư trú: Bản B, xã SĐ, huyện QS, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

3. Ông Nguyễn VL, sinh năm 1949, nơi cư trú: K6, thị trấn QS, huyện QS, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

4. Anh Bùi VC, sinh ngày 29/7/1995, nơi cư trú: Bản B, xã SL, huyện QS, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

5. Anh Vi VT, sinh ngày 17/10/2000, nơi cư trú: Bản B, xã SĐ, huyện QS, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

6. Anh Lương VK, sinh năm 2000, nơi cư trú: Bản B, xã SĐ, huyện QS, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

7. Anh Hà XT, sinh ngày 30/6/1996, nơi cư trú: Bản XT, xã ST, huyện QS, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 29/01/2018 Hà VS cùng chị Lữ TN (bạn gái S) đi bộ từ quán cà phê anh và em thuộc Khu 1, thị trấn QS, huyện QS xuống quán ốc của gia đình ông Nguyễn VL tại Khu 6, thị trấn QS để ăn ốc. Khi đến quán ốc, do thấy quán đông người nên chị N không vào mà S vào một mình. Trong quán không còn bàn trống, S xin ngồi ghép với bàn của các anh Lộc VQ, Lương VK, Vi Văn T, Vi Văn T, Vi Văn T. S gọi một bát ốc và một chai rượu rồi ngồi ăn, uống với những người cùng bàn. S mời anh T uống rượu, anh T không uống, S đã nói những lời khiếm nhã với anh T, anh T đứng dậy và đi đến bàn của anh Vi Văn L, Hà XT, Lương Văn T, Ngân Văn T phía bên trong ngồi. Hà Văn S mượn điện thoại của anh T để gọi cho Bùi Văn C là bạn của S đến quán ốc đón S với bạn gái. Khi anh C đến, anh C bảo S về nhưng S không về, S ra trước quán thách thức đánh nhau với những người ngồi bàn bên trong. Thấy vậy, anh L, anh T và anh T đi ra để nói chuyện với S. Anh L khoác vai S và nói "Là người Thái với nhau có gì từ từ nói". S liền lấy con dao (loại dao bấm bằng kim loại, có màu đen - xanh, cán dao bằng kim loại, có khe rãnh để bấm, gập, chỗ rộng nhất 04 cm; hẹp nhất 1,5 cm, lưỡi dao dài khoảng 10,5cm) trong túi quần bên phải, bật lưỡi dao đâm vào vùng bụng anh L theo chiều từ phải qua trái, anh L dùng tay trái túm tay cầm dao của S khiến anh L và S cùng ngã xuống đường, S tiếp tục dùng dao bấm đâm anh L lần thứ hai vào vị trí phía dưới của lần đâm trước. Thấy vậy, anh T dùng tay đánh vào người S, mục đích để giải cứu cho anh L, S khua dao trước mặt trúng tay phải của anh T làm anh T bị thương, còn anh Th đỡ anh L đứng dậy. S ngồi dậy dùng dao đâm vào phần đùi trái của anh T. Thấy S hung hăng dùng dao cố ý gây thương tích nên anh T và anh T đều bỏ chạy, S chạy đuổi theo để tiếp đâm anh T và anh T nhưng không đuổi kịp. S quay lại quán ốc và bảo anh C đưa S và chị N về bằng xe máy của anh C. Đến

quán cà phê Anh và Em, S để chị N ở lại quán rồi S bảo anh C chở S về nhà. Anh L và anh T sau khi bị S gây thương tích đã được mọi người đưa đi cấp cứu.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể đối với anh Lương Văn T lập hồi 22 giờ 45 phút, ngày 29/01/2018 tại Bệnh viện Đa khoa huyện Quan Sơn thể hiện: Mặt ngoài vùng đùi trái có 01 vết thương rách da vận cơ mạch máu, kích thước khoảng 12 x 4cm, chảy nhiều máu.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể đối với anh Vi Văn L lập hồi 13 giờ 40 phút, ngày 01/02/2018 tại Bệnh viện Đa khoa huyện Ngọc Lặc thể hiện: Vùng thương vị cơ vết thương nằm ngang, kích thước 12 x 5cm, bờ sắc gọn, đã được xử lý khâu vết thương. Tình trạng vết thương hiện tại đã được khâu, vết thương đang khô dần, liền sẹo, sưng nề nhẹ. Vùng hạ sườn phải có vết thương kích thước 5 x 3cm bờ sắc gọn, tình trạng vết thương đã được khâu kiến, vết thương khô dần đang liền sẹo, sưng nề nhẹ.

Tại bản kết luận giám định số: 413/SH-PC54 ngày 28/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất màu nâu đỏ trên con dao, chất màu nâu đỏ thu tại hiện trường ký hiệu 1 và ký hiệu 2, ghi thu trong vụ án trên gửi giám định là máu của anh Vi Văn L.

Tại bản kết luận giám định số: 136/2018/TTPY ngày 21/03/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra cho anh Lương Văn T là 07%.

Tại bản kết luận giám định số: 211/2018/TTPY ngày 18/4/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra cho anh Vi Văn L là 42%.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn đã ra Quyết đinh trưng cầu giám định đối với anh Ngân Văn T nhưng anh T không đi giám định. Qua xác minh tại gia đình và địa phương thì anh T đã đi khỏi nơi cư trú. Do vậy không có cơ sở để giải quyết yêu cầu của anh T đối với S cả về trách nhiệm hình sự và trách nhiệm dân sự và sẽ được xem xét, xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Vi Văn L và anh Lương Văn T có đơn không yêu cầu bị cáo Hà Văn S phải bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Vật chứng thu giữ: 01 con dao loại dao bấm bằng kim loại, có màu đen - xanh, cán dao bằng kim loại, có khe rãnh để bấm, gập, chỗ rộng nhất 04 cm; hẹp nhất 1,5 cm, lưỡi dao dài khoảng 10,5cm, mũi dao nhọn có dính máu. 01 túi nilon ký hiệu 1 (một) đựng chất màu nâu nghi là máu; 01 túi nilon ký hiệu 2 (hai) đựng chất màu nâu nghi là máu. Tất cả đựng trong một phong phong bì do Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong theo quy định, hiện tại được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện QS, tỉnh Thanh Hóa.

Tại bản cáo trạng số: 05/CT-VKSQS ngày 10/8/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện QS đã truy tố bị cáo Hà Văn S về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hà Văn S khai nhận hành vi của bị cáo đúng như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện QS giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Văn S phạm tội "Cố ý gây thương tích"; Đề nghị áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134; khoản 1 Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 BLHS, xử phạt bị cáo Hà Văn S mức hình phạt từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù giam về tội Cố ý gây thương tích, trừ đi 03 ngày bị cáo bị tạm giữ (từ ngày 30/01/2018 đến ngày 02/02/2018 được trả tự do). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/5/2018 bị cáo bị bắt tạm giam.

Các bị hại đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Lời khai của các bị hại trong quá trình điều tra, truy tố phù hợp với nội dung vụ án, lời khai của bị cáo, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo nhận tội và xin được hưởng khoan hồng, được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, Biên bản sự việc ban đầu, Biên bản tạm giữ đồ vật, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản thực nghiệm điều tra, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ của vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ, ngày 29/01/2018 bị cáo Hà Văn S, sinh ngày 08/8/1995; Trú tại Bản B, xã SL, huyện QS, tỉnh Thanh Hóa đã dùng hung khí (loại dao bấm) gây thương tích cho anh Vi Văn L và anh Lương Văn T. Hậu quả làm anh L bị thương tích tỷ lệ 42% và anh T bị thương tích tỷ lệ 07%. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "Cố ý gây thương tích"; Cáo trạng

của Viện kiểm sát nhân dân huyện QS truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt bị cáo đã không kìm chế được bản thân mà có hành vi dùng dao thủ sẵn trong người để gây thương tích cho bị hại là anh Vi Văn L tỉ lệ thương tổn thương cơ thể là 42% và anh Lương Văn T là 07%. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Vụ án xảy ra đã gây nên tâm lý hoang mang, bất bình trong nhân dân, đồng thời gây mất trật tự trị an, làm ảnh hưởng đến sự an toàn xã hội; Khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự , bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, có thể gây thương tích cho người khác, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, khi anh L và anh T đã bỏ chạy bị cáo vẫn đuổi theo với mục đích đâm tiếp, điều đó chứng tỏ bị cáo coi thường sức khỏe của người khác, cố ý thực hiện hành vi phạm tội và có tính chất côn đồ. Sau khi gây thương tích, bị cáo không thăm hỏi, động viên và cũng không bồi thường cho các bị hại.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo thực hiện tội phạm có tính chất côn đồ, hung hãn, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, coi thường pháp luật. Vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Hà Văn S đã có 01 tiền sự về hành vi cố ý gây thương tích, đến nay vẫn chưa chấp hành nhưng không coi đó là bài học mà vẫn coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Do đó cần phải xử lý vụ án nghiêm, tương xứng với hành vi của bị cáo và cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, biết chấp hành pháp luật cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Về hình phạt: Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử, xét thấy: Cần thiết phải xử phạt bị cáo Hà Văn S bằng hình phạt tù như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được tính vào thời gian chấp hành hình phạt.

[7] Về các tình tiết liên quan đến vụ án: Trong vụ án này có anh Ngân Văn T; sinh 1996; trú tại Bản L, xã S H, huyện QS là người bị Hà Văn S gây thương tích ở tay vào tối ngày 29/01/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện QS đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với anh T nhưng anh T không đi giám định. Qua xác minh

tại gia đình và địa phương thì anh T đã đi khỏi nơi cư trú. Do vậy không có cơ sở để giải quyết yêu cầu của anh T đối với Hà Văn S cả về trách nhiệm hình sự và trách nhiệm dân sự; nên Cơ quan điều tra đã tách hành vi gây thương tích cho anh Thiện ra để xử lý ở vụ việc khác là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Vi Văn L và anh Lương Văn T đã có đơn không yêu cầu bị cáo Hà Văn S phải bồi thường trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

01 con dao bấm bằng kim loại, có màu đen - xanh, cán dao bằng kim loại, có khe rãnh để bấm, gập, chỗ rộng nhất 04 cm; hẹp nhất 1,5 cm, lưỡi dao dài khoảng 10,5cm, mũi dao nhọn có dính máu là phương tiện dùng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu, tiêu hủy.

01 túi nilon ký hiệu 1 (một) đựng chất màu nâu nghi là máu; 01 túi nilon ký hiệu 2 (hai) đựng chất màu nâu nghi là máu, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[10] Về án phí: Gia đình bị cáo Hà Văn S thuộc diện hộ nghèo, tại phiên tòa bị cáo trình bày và xin được miễn án phí nên miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Hà Văn S phạm tội "Cố ý gây thương tích" .

Xử phạt bị cáo Hà Văn S 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 11/5/2018 và được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ 03 ngày (từ ngày 30/01/2018 đến ngày 02/02/2018).

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo công tác thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao loại dao bấm bằng kim loại, có màu đen - xanh, cán dao bằng kim loại, có khe rãnh để bấm, gập, chỗ rộng nhất 04 cm; hẹp nhất 1,5 cm, lưỡi dao dài khoảng 10,5cm, mũi dao nhọn có dính máu; 01 túi nilon ký hiệu 1 (một) đựng chất màu nâu nghi là máu; 01 túi nilon ký hiệu 2 (hai) đựng chất màu nâu nghi là máu. Tất cả đựng trong một phong bì do Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong hoàn lại sau giám định theo

quy định. Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện QS, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/8/2018.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường.

4. Án phí: Bị cáo Hà Văn S được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện QS;
- Công an huyện QS (02);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Chi cục THADS huyện QS;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bàn Hữu Văn